TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 183/2019/QĐST - HNGĐ	*Tân Yên, ngày 05 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 244/2019/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986

Nơi ĐHKTT: thôn K, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang

Hiện cư trú: thôn Th, xã Gi, huyện Gi, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: anh Giáp Văn V, sinh năm 1991

Nơi cư trú: thôn K, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Giáp Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Nguyễn Thị L và anh Giáp Văn V xác nhận có 02 con chung là Giáp Ngọc Nh, sinh ngày 14/3/2013 và Giáp Ngọc V, sinh ngày 01/7/2016. Ly hôn, chị L và anh V tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: chị Nguyễn Thị L và anh Giáp Văn V tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị L và anh Giáp Văn V thỏa thuận chị L phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2018/0005866 ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên.

Hoàn trả chị Nguyễn Thị L số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hà Giang